

BẢNG CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA TỪNG LOẠI XE

1. Thông tin chung

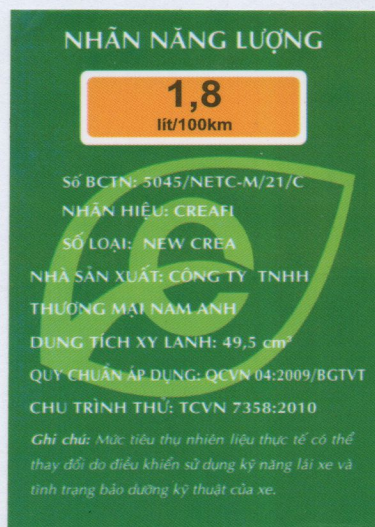
- 1.1 Tên cơ sở sản xuất: CÔNG TY TNHH TM NAM ANH
- 1.2 Địa chỉ : Số 17C, Nguyễn Thiện Thuật, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- 1.3 Loại phương tiện: Xe gắn máy 2 bánh
- 1.4 Nhân hiệu: CREAMFI
- 1.5 Tên thương mại: /
- 1.6 Mã kiểu loại (số loại): NEW CREA
- 1.7 Số giấy chứng nhận : 0216/VAQ06-01/21-00
- 1.8 Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số : 5045/NETC-M/21/C ngày 11/10/2020

2. Thông số kỹ thuật của xe

- 2.1. Khối lượng bản thân: 78kg
 - 2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: 208kg
 - 2.3 Động cơ
 - 2.3.1. Kiểu động cơ: CREAMFI RNAFM1P39QMB . Loại động cơ: Xăng 04 kỳ, 01 xy lanh, làm mát bằng không khí
 - 2.3.2. Thể tích làm việc (dung tích xy lanh): 49,5cm³
 - 2.3.3. Công suất lớn nhất/số vòng quay :2,4 KW/ 7.500 vòng /phút
 - 2.4 Hệ thống cung cấp nhiên liệu: chế hòa khí
 - 2.5 Hộp số
 - 2.5.1 Điều khiển: Tự động
 - 2.5.2 Số lượng tỷ số truyền: 04
 - 2.5.3 Tỷ số truyền từng cấp số:
 - Số 1: /
 - Số 2: /
 - Số 3: /
 - Số 4: /
 - 2.6 Tỷ số truyền cuối cùng: 12,071
 - 2.7 Lốp
 - 2.7.1 Ký hiệu cỡ lốp trực 1: 3.00-10 áp suất: 250 kpa
 - 2.7.2 Ký hiệu cỡ lốp trực 2: 3.00-10 áp suất: 250 kpa
 - 2.8 Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định : 47 km/h
- ### **3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu**
- 3.1 Chu trình thử: TCVN 7358:2010
 - 3.2 Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai 1,792 /100 km

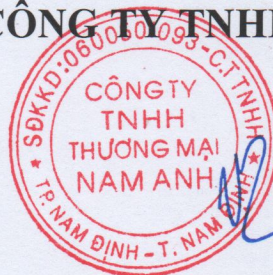


4. Mẫu nhãn năng lượng công khai



5. Ghi chú (nếu có):.....
.....
.....

Nam Định, ngày 13 tháng 11 năm 2021
CÔNG TY TNHH TM NAM ANH



GIÁM ĐỐC
TRẦN HOÀNG VIỆT

Ghi chú:

1: Gạch ngang phần không áp dụng

2: Đối với xe sản xuất, lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại,

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm

